TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 27 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Vũ Việt Hưng
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phan Văn Tiến.
2. Ông Ngô Văn Sang.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn V1; tên gọi khác: Bưu; giới tính: Nam; sinh ngày: 23/9/1992; tại Thái Bình. Hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Tuấn V2 (đã chết); con bà Vũ Thị K; gia đình có hai chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1991, đã ly hôn; có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 106/2012/HSST ngày 17/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "Cưỡng đoạt tài sản", buộc V1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 17/4/2015, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/12/2017. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 49/QĐ-XPHC ngày 16/01/2016, Phòng PC45 Công an tỉnh Thái Bình xử phạt 500.000 đồng về hành vi đánh bạc, V1 đã nộp phạt ngày 20/01/2016. Bản án số 60/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Tòa án nhân

dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Tuấn V1 (tức Bưu) 02 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", buộc V1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. V1 đã chấp hành xong hình phạt tù 08/02/2018, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 26/10/2016.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2020 đến 06/8/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. (Có mặt).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Vũ Văn D (tức Y), sinh năm 1984, trú tại thôn V, xã L, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

2. Anh Đàm Văn C1 (tức C2), sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã C, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

3. Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1980, trú tại: thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

4. Anh Bùi Văn H, sinh năm 1979, trú tại thôn K, xã G, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

5. Chị Vũ Thị K, sinh năm 1970. (Có mặt).

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B,

** Người chứng kiến:*

+ Anh Phạm Quang C3, sinh năm 1984. (Vắng mặt).

+ Chị Vũ Thị K, sinh năm 1970. (Có mặt).

Trú tại: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/07/2020, Nguyễn Tuấn V1 một mình ở trong phòng ngủ tại nhà ở của V1 thuộc thôn Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B, Vinh lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế từ trước và 01 túi ma túy đá trong túi nilon màu đỏ từ trong ngăn bàn học kê trong phòng ngủ của V1để trước đó ra rồi dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng quấn thành ống, xúc một ít ma túy từ trong túi ma túy này cho vào 02 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu xanh rồi để xuống mặt chiếu giường ngủ cạnh bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và xúc ma túy cho vào cóng để sử dụng. V1dùng bật lửa tự đốt để sử dụng ma túy một mình. Trong lúc sử dụng ma túy, V1gọi điện cho Vũ Văn D (tức Y) hỏi về chuyện D nợ tiền V1 từ trước, sau đó V1 tiếp tục sử dụng ma túy 02 đến 03 lần nữa thì D đến. V1và D nói về chuyện nợ tiền, D nói đợi D cắm xe rồi trả tiền cho V1. Nói xong V1đi ra ngoài đi vệ sinh, D cũng ra cùng và gọi điện cho Đàm Văn C1 (tức C2) bảo Chí đến nhà V1 đi cầm cố

xe hộ D. Đi vệ sinh xong V1vào bàn đá ngoài sân nhà Vinh ngồi cùng với Duy một lúc sau C1 đến gặp V1và D Ngồi chơi, nói chuyện một lúc thì V1đi vào phòng, D và C1 cũng đi theo V1vào phòng ngủ của V1. Khi V1, D, C1 đang ở trong phòng ngủ của Vinh thì Đỗ Văn L gọi điện cho V1 hỏi: "Đi Hà Nam về chưa?". V1 trả lời: "Em đi Hà Nam về rồi". L bảo V1: "Anh đến chơi". Khoảng 05 phút sau L đi cùng Bùi Văn H đến. C1 mở cửa phòng cho L và H đi vào. Khi L và H vào phòng thấy V1đang ngồi trên giường trong góc giáp tường, Chí ngồi trên giường phía bên phải V1, D ngồi trên ghế kê sát giường, L ngồi lên giường giữa V1và D, còn H ngồi lên giường giữa C1 và D. Sau đó, Vinh lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng lúc trước, quấn thành ống tiếp tục xúc ma túy từ trong túi ma túy để trong túi nilon màu đỏ cho ma túy vào cóng, dùng bật lửa đốt cho ma túy tan chảy ra và sử dụng. V1 sử dụng được khoảng 02 đến 03 lần thì nói: *"Đồ còn đấy, anh em chơi đi"*. Thấy V1nói vậy, H tự cầm bật lửa lên đốt cóng và sử dụng ma túy, rồi đặt bật lửa xuống giường. Do V1mải chơi điện thoại nên không sử dụng ma túy vòng này. C1 cầm bật lửa tự đốt cóng để sử dụng ma túy. Sử dụng xong C1 đặt bật lửa xuống giường, L tự cầm bật lửa lên đốt cóng và sử dụng ma túy, rồi đặt bật lửa xuống giường. Đến lượt D thì D không sử dụng. Sau đó, lần lượt H, V1, C1, Lợi, D đều tự cầm bật lửa lên đốt cóng để sử dụng ma túy. Khi D vừa sử dụng xong thì tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Thái Bình tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của của chính quyền địa phương và người chứng kiến là ông Phạm Quang C2 và bà Vũ Thị K. Tổ công tác kiểm tra phát hiện và thu giữ trên giường trong phòng ngủ của V1 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá là 01 bình nhựa được gắn với một đoạn ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc (niêm phong đoạn ống thủy tinh còn bám dính chất màu trắng đục mẫu số A1); 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại; 01 bật lửa ga màu xanh; 02 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu xanh, bên trong cả 02 túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong mẫu số A2) và 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu IPHONE vỏ màu vàng trắng đã cũ (niêm phong mẫu số A4). V1 tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có gờ cài, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt từ trong túi nilon màu đỏ để trên giường (niêm phong mẫu số A3). Tiến hành kiểm tra người Vinh tổ công tác không phát hiện thu giữ gì; Kiểm tra người D thu trong túi bên trái, phía trước quần D đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI vỏ màu đen, đã cũ; Kiểm tra người H thu trong túi quần bên trái, phía trước quần H đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, đã cũ; Kiểm tra người L thu trong túi bên trái, phía trước quần L đang mặc có 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen, đã cũ. Kiểm tra người Chí không phát hiện, thu giữ gì. Sau đó tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản quản lý và niêm phong đồ vật bị tạm giữ.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tuấn V1 tại thôn V, xã H, huyện T, tỉnh B đã thu giữ: 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 210 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ, 125 túi nilon trong suốt có gờ cái viền màu xanh, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 ví da màu đen bên trong có số tiền 5.750.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn V1.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Tuấn V1 khai: Khoảng ngày 16/7/2020, V1 mua 01 túi ma túy đá với giá 3.000.000 đồng của một người nam giới khoảng 30 tuổi, V1 không biết tên, địa chỉ của người này tại khu vực bến xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội, còn bộ dụng cụ sử dụng ma túy là do V1 đã tự chế ra từ trước. Sau khi mua được ma túy V1 cầm gói ma túy về nhà V1 lấy một phần ra sử dụng cho bản thân, phần còn lại V1 để vào túi nilon màu đỏ cất vào ngăn bàn học kê trong phòng ngủ của V1. Đến chiều ngày 31/7/2020, V1 lấy túi ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy xúc một phần ma túy cho vào 02 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu xanh để trên mặt giường ngủ cạnh bộ dụng cụ sử dụng ma túy với mục đích để sử dụng dần cho bản thân, một phần V1 xúc cho vào cóng để sử dụng. Chiều ngày 31/7/2020 tại phòng ngủ của V1, V1 xúc ma túy cho vào cóng sử dụng, lúc đó có Bùi Văn H, Đàm Văn C1, Đỗ Văn L, Vũ Văn D cũng đang ngồi trong phòng cùng V1. Toàn bộ ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy, 02 chiếc bật lửa Công an thu giữ tại nhà Vinh là của V1. V1 không mời Bùi Văn H, Đàm Văn C1, Đỗ Văn L, Vũ Văn D sử dụng ma túy, còn H, D, C1, L có sử dụng ma túy hay không V1 không biết vì mải chơi điện tử.

Ngoài ra Nguyễn Tuấn V1 còn khai: V1 có quen biết một người tên Minh ở thành phố Hà Nội, nhưng V1 không biết họ tên thật cũng như địa chỉ của người này, có số điện thoại của M và lưu trong danh bạ điện thoại là A Minh Đl. V1 đã dùng số điện thoại 0962.511.202 của V1 liên lạc mua ma túy đá của người tên M 03 lần, mỗi lần 3.000.000 đồng và đều chuyển tiền trước qua dịch vụ chuyển tiền của Viettel Pay, mỗi lần người này đều yêu cầu V1 chuyển tiền vào một số tài khoản khác nhau, V1 không nhớ được số tài khoản và tên chủ tài khoản đã chuyển tiền. Sau đó M gửi ma túy cho V1 qua nhiều phương thức khác nhau. Lần đầu M cho ma túy vào trong đôi dép con gà, lần sau thì cho vào quạt tích điện và gửi qua xe khách cho V1 rồi V1 đi đến bến xe khách Thái Bình để lấy. Có lần V1 không đi lấy được thì V1 thuê xe ôm lên thành phố Thái Bình lấy cho V1. V1 chỉ liên lạc với M thông qua số điện thoại 0962.511.202. Chiều ngày 31/7/2020 trước khi Duy, C1, L, H đến gặp V1, V1đã sử dụng điện thoại di động có lắp sim số 0962511202 để gọi điện cho M hỏi mua ma túy, nhưng V1chưa chuyển tiền cho M thì đến 18 giờ cùng ngày V1 bị bắt giữ nên V1 không biết M có gửi ma túy cho V1 hay không. Số ma túy đá mà Cơ quan công an đã thu giữ được trên xe ô tô khách biển

kiểm soát 17B - 017.16; Vinh không biết có phải Minh gửi hay không. Trên cơ sở lời khai của Vinh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành điều tra xác minh đến 20 giờ 45 phút ngày 31/7/2021 Công an huyện Thái Thụy phối hợp với Công an huyện Kiến Xương tiến hành kiểm tra xe ô tô khách biển kiểm soát 17B - 017.16 của hãng xe Ngân Sơn chạy tuyến Hà Nội - Thái Bình. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trên xe có 01 túi nilon trong suốt, bên trong có 01 hộp giấy kích thước (35x24x9) cm, trên mặt nắp hộp có ghi "Chú Hoàng. Thái Thụy", hai dòng số "0962511602, 0962511602" và 01 phong bì thư có kích thước (18x11) cm có ghi "gửi chú Hoàng. Tiền Hải", dòng số: "0962511202"; bên trong hộp có 01 quạt tích điện màu xanh, tháo vỏ chiếc quạt ra bên trong có 02 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ, bên trong cả 02 túi đều chứa ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 37,4785 gam. Ngoài ra thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ của anh Trần Mạnh H (nhân viên lái xe khách).

Bản kết luận giám định số 287/KLGĐ - PC09 ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0974 gam; Mẫu số A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,4427 gam; Mẫu số A3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,8698 gam.

Tại bản kết luận giám định số 288/KLGĐ, ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: "Các mẫu nước tiểu của các đối tượng Nguyễn Tuấn V1, Đỗ Văn L, Bùi Văn H, Vũ Văn D, Đàm Văn C1 trong các mẫu M1, M2, M3, M4, M5 gửi giám định đều chứa chất chuyển hóa ma túy, loại Methamphetamine". Tại bản kết luận giám định số 303/KLGĐ ngày 10/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: " Mẫu vật thu trên xe ô tô biển kiểm soát17B-017.16 của hãng xe Ngân Sơn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 37,4785 gam".

Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình và Kết quả xét nghiệm ma túy của Bệnh viện tâm thân tỉnh Thái Bình xác định: V1, D, C1, L, H, lâm sàng: "Không đáp ứng tiêu chuẩn nghiện ma túy".

Bản cáo trạng số: 28/CT-VKSTTTB ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy thực hiện quyền công tố, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V1 và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Đề nghị HĐXX Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

***** Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V1 từ 3 năm 3 tháng đến 3 năm 6 tháng tù.

* Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đến 7.000.000 đồng.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 38, Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V1 từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù. Tổng hợp hình phạt cả 2 tội bị cáo Nguyễn Tuấn V1 phải chấp hành từ 10 năm 6 tháng đến 11 năm tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 01 tháng 8 năm 2020).

***** Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

***** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo Nguyễn Tuấn V1 còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản quản lý và niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện lập tai gia đình Nguyễn Tuấn V1 ngày 31/7/2020. Biên bản khám xét tại nơi ở của Nguyễn Tuấn V1 do Cơ quan Cảnh sát điềutra Công an huyện lập; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập tại Công an huyện ngày 01/8/2020; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện

trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy lập ngày 31/7/2020. Tại bản kết luận giám định số 287/KLGĐ-PC09 ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bản kết luận giám định số 288/KLGĐ, ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần tỉnh Thái Bình và Kết quả xét nghiệm ma túy của Bệnh viện tâm thân tỉnh Thái Bình, biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị K; Biên bản ghi lời khai của người kiến anh Phạm Quang C. Biên bản ghi lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Bùi Văn H; Đỗ Văn L; Đàm Văn C1; Vũ Văn D. Biên bản đối chất giữa bị cáo Nguyễn Tuấn V1với Bùi Văn H; Đàm Văn C1; Đỗ Văn L. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ 3,4099 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Tại cơ quan điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi sau khi bị cáo sử dụng ma túy xong có nói " Đồ còn đấy, anh em chơi đi", khi bị cáo sử dụng ma túy xong bị cáo chơi điện thoại nên không biết ai sử dụng ma túy và không mời ai. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận khi bị cáo sử dụng ma túy xong thì D, C1, L, H có sử dụng ma túy, phòng ngủ bị cáo có diện tích 10 m2 khi mọi người sử dụng ma túy V1 có biết vì khi đốt ma túy hút vào cơ thể có phát ra tiếng động và ma túy có mùi, việc bị cáo không mời thì không ai dám sử dụng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo tổ chức cho nhiều người đưa chất ma túy vào cơ thể là hành vi vi phạm pháp luật. Bị cáo đã dùng nơi ở của mình, chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy tại phòng ngủ. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn V1 phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra là D, C1, L, H, biên bản đối chất giữa bị cáo Nguyễn Tuấn V1 với Bùi Văn H; Đàm Văn C1; Đỗ Văn L đều trình bày sau khi V sử dụng ma túy thì có nói " Đồ còn đấy, anh em chơi đi" nên H, Chí, L, D mới sử dụng ma túy tại nhà của V1, khi sử dụng mọi người đều tự sử dụng không có sự trợ giúp lẫn nhau, không có sự phân công, bị cáo không thu tiền của người sử dụng ma túy, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều đồng nhất khai báo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn V1 đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

"Điều 255. Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Về tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội: Thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Vi phạm các chính sách pháp luật của nhà nước về phòng chống ma túy. Hiện nay ma túy đang là hiểm họa đối với con người, tác động xấu đến kinh tế và xã hội, không những làm sa sút về sức khỏe trí tuệ con người mà nó còn làm hủy hoại đạo đức nhân cách con người, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Bị cáo không có tiền án tiền sự nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo là người có nhân thân xấu đã hai lần bị kết án, 01 lần bị xử phạt vi phạm

hành chính về hành vi đánh bạc bị cáo không lấy đó mà làm bài học cho bản thân mà vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cũng xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với số lượng lớn để sử dụng cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo cho các đối tượng sử dụng không được lợi nên không áp dụng phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Tuấn V1 3,4099 gam "Ba phẩy bốn nghìn không trăm chín mươi chín gam ma túy loại Methamphetamine" được niêm phong trong phong bì số A1,A2, A3, Vinh khai nhận mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi, Vinh không biết tên, địa chỉ tại khu vực bên xe Giáp Bát, thành phố Hà Nội, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xác minh để xử lý.

[6.1] Vinh có quen biết một người tên M ở thành phố Hà Nội, nhưng V1 không biết họ tên thật cũng như địa chỉ của người này, có số điện thoại của Minh và lưu trong danh bạ điện thoại là A Minh Đl. V1 đã dùng số điện thoại 0962.511.202 của V1 liên lạc mua ma túy đá của người tên M 03 lần, mỗi lần 3.000.000 đồng và đều chuyển tiền trước qua dịch vụ chuyển tiền của Viettel Pay, mỗi lần người này đều yêu cầu V1 chuyển tiền vào một số tài khoản khác nhau, V1 không nhớ được số tài khoản và tên chủ tài khoản đã chuyển tiền. Sau đó M gửi ma túy cho V1 qua nhiều phương thức khác nhau. Lần đầu M cho ma túy vào trong đôi dép con gà, lần sau thì cho vào quạt tích điện và gửi qua xe khách cho V1 rồi V1 đi đến bến xe khách Thái Bình để lấy. Có lần V1 không đi được thì V1 thuê xe ôm lên thành phố Thái Bình lấy cho V1 và chỉ liên lạc với M thông qua số điện thoại 0962.511.202. Chiều ngày 31/7/2020 trước khi D, C1, L H đến gặp V1, V1 đã sử dụng điện thoại di động có lắp sim số 0962511202 để gọi điện cho M hỏi mua ma túy, nhưng V1 chưa chuyển tiền cho M thì đến 18 giờ cùng ngày V1 bị bắt giữ nên V1 không biết M có gửi ma túy cho V1 hay không. Số ma túy đá mà Cơ quan công an đã thu giữ được trên xe ô tô khách biển kiểm soát 17B - 017.16 V1 không biết có phải M gửi hay không. Trên cơ sở lời khai của V1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy tiến hành điều tra xác minh đến 20 giờ 45 phút ngày 31/7/2021 Công an huyện Thái Thụy phối hợp với Công an huyện Kiến Xương tiến hành kiểm tra xe ô tô khách biển kiểm soát 17B - 017.16 của hãng xe Ngân Sơn chạy tuyến Hà Nội - Thái Bình. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ trên xe có 01 túi nilon trong suốt, bên trong có 01 hộp giấy kích thước (35x24x9) cm, trên mặt nắp hộp có ghi "Chú Hoàng. Thái Thụy", hai dòng số "0962511602, 0962511602" và 01 phong bì thư có kích thước (18x11) cm có ghi "gửi chú

Hoàng. Tiền Hải", dòng số: "0962511202"; bên trong hộp có 01 quạt tích điện màu xanh, tháo vỏ chiếc quạt ra bên trong có 02 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ, bên trong cả 02 túi đều chứa ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 37,4785 gam. Ngoài ra thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ của anh Trần Mạnh Hùng (nhân viên lái xe khách) . Ngày 24 tháng 02 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy đã ra quyết định tách vụ án số 01: Tách hành vi tàng trữ trái phép 37,4785 gam ma túy loại Methamphetamine do chưa xác định được bị can của vụ án thuộc vụ án hình sự " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 63 ngày 05/8/2020, quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự số 06 ngày 08/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái bình để điều tra về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với (37,4785 gam ma túy loại Methamphetamine) quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6.2] Đối với Bùi Văn H, Đàm Văn C1 , Đỗ Văn L, Vũ Văn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Vinh nhưng không tham gia, thực hiện hành vi nào để phục vụ việc sử dụng ma túy. Xét thấy hành vi của H, C1, L D không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Thái Thụy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với H, C1, L D theo khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP là đúng với quy định

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát đều tra thu giữ của bị cáo Mẫu vật gửi giám định 3,4099 "Ba phẩy bốn nghìn không trăm chín mươi chín gam ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 287/KLGĐ, mẫu số A1,A2, A3 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình là vật nhà nước cấm lưu hành. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7.1] Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của Nguyễn Tuấn V1 01 bật lửa ga có gắn ống kim loại; 01 bật lửa ga màu xanh; 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá (không có cóng thủy tinh); 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 210 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ, 125 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu xanh. Xét thấy vật chứng trên bị cáo dùng vào việc tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[7.1] Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ của Nguyễn Tuấn V1 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 10.000 đồng dùng để đổ thuốc vào cóng sử dụng ma túy nên tịch thu xung ngân sách nhà nước.

[7.2] Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu HUAWEI vỏ màu đen, đã cũ thu của Vũ Văn D; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen, đã cũ thu của Đỗ Văn L; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ thu của Bùi Văn H xét thấy bị cáo sử dụng hàng ngày không liên quan đến hành vi phạm tội vì vậy trả lại chiếc điện thoại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp. Đối với chiếc điện thoại iPhone vỏ màu vàng trắng đã cũ Cơ quan điều tra đã tách để điều tra xử lý nên không đặt ra giải quyết trong vụ án.

[7.3] Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ 01 ví da giả da màu đen bên trong có số tiền: 5.750.000 đồng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn V1. Số tiền trên quá trình điều tra xác định có 5.000.000 đồng là của mẹ đẻ của V1, còn lại là tiền của V1, xét thấy số tiền trên không liên quan đến hành vi phạm tội vì vậy cần trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho chị Vũ Thị K, đối với số tiền 750.000 đồng, 01 ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân thu của Nguyễn Tuấn V1 trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47; Điều 50; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn V1 (Tức B) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V1 (Tức B) (3 năm 3 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Phạt tiền bị cáo 7000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn V1 (Tức B) 7 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Tuấn V1 (Tức B) phải chấp hành10 năm 3tháng tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 01 tháng 8 năm 2020).

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1 Tịch thu tiêu hủy 0,0974 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,0678 gam gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định Mẫu số A1;

0,4427 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định 0,3733 gam gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định Mẫu số A2; 2,8698 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định 2,7283 gam gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định Mẫu số A3 trong phong bì niêm phong số 287/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. 01 (một) bật lửa ga gắn ống kim loại; 01 bật lửa màu xanh; 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy đá (không có cóng thủy tinh); 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 210 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu đỏ, 125 túi nilon trong suốt có gờ cài viền màu xanh.

2.2 Tuyên trả lại Vũ Văn D (tức Y) 01 điện thoại di động HUAWEL vỏ màu đen đã cũ.

2.3. Tuyên trả lại Đỗ Văn L01 điện thoại Sam Sung vỏ màu đen đã cũ

2.4. Tuyên trả lại Bùi Văn H 01 điện thoại di động NOKIA vỏ màu đen đã cũ.

2.5 Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 10.000 đồng.

2.6. Tuyên trả lại chị Vũ Thị K số tiền 5.000.000 đồng.

2.7 Tuyên trả lại cho Nguyễn Tuấn V1 (Tức B) 01 ví giả da màu đen, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn V1 và số tiền 750.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Tuấn V1 (Tức B) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn V1 (Tức B), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/4/2021. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

Vũ Việt Hưng